

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BA VÌ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 124<sup>A</sup>/2021/HNGĐ-ST*

*Ngày: 06/4/2021*

*V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**\* Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Phúc Thịnh
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Trình; Ông Lê Văn Hoan
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thuý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* ông Lê Văn Anh - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Trong ngày 06/4/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 380/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXX-ST ngày 25 tháng 02 năm 2021, quyết định hoãn phiên tòa số /2021/QĐHPT ngày 15 tháng 03 năm 2021 giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thu H**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn BN, xã CT, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

**\* Bị đơn:** Anh **Đặng Văn H1**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn BN, xã CT, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

Hiện công tác tại: Đại đội 5, Tiểu đoàn 2, Lữ đoàn xe tăng 215, xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. ( *Chị H, anh H1 có mặt tại phiên tòa*)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn xin ly hôn ngày 25/08/2020, bản tự khai ngày 07/10/2020 chị Nguyễn Thu H trình bày:* Chị Nguyễn Thu H kết hôn với anh Đặng Văn H1 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 25/7/2013 tại UBND phường DV, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn chị H và anh H1 về chung sống tại gia đình anh H1 ở thôn BN, xã CT, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được 05 năm thì đến năm 2018 mâu thuẫn phát sinh, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H1 hay uống rượu, nghi ngờ chị H có quan hệ ngoại tình với người khác nên gây gổ, xúc phạm chị H, gia đình và đồng nghiệp của chị H, khiến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, chị H, anh H1 thường xuyên bắt đồng quan điểm, cãi chửi, xô sát, anh H1 nhiều lần chửi bới, đánh đập chị H, chị H đã nhiều lần bỏ qua cho anh H1 nhưng cứ khi anh H1 uống rượu say lại chửi bới, xúc phạm chị, mặc dù đã được gia đình hai bên khuyên bảo hòa giải nhưng không có kết quả, chị H và anh H1 sống ly thân từ tháng 05/2019 cho đến nay. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được ly hôn anh Đặng Văn H1.

+ *Về con chung:* Có 01 con chung là cháu Đặng Trần Trung H2, sinh 27 tháng 8 năm 2014. Hiện nay cháu H2 đang ở với chị H. Khi ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Đặng Trần Trung H2 đến khi đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H yêu cầu anh H1 phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000đ kể từ tháng 02/2021 đến khi cháu H2 đủ 18 tuổi.

+ *Về Tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung :* Chị H xác định không có.

- *Tại bản tự khai ngày 25/12/2020 anh Đặng Văn H1 trình bày:* Anh Đặng Văn H1 kết hôn với chị Nguyễn Thu H trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường DV, quận Cầu Giấy thành phố Hà Nội ngày 25/7/2013. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó đến năm 2018 phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng bắt đồng quan điểm, không hợp nhau, không chia sẻ, thông cảm được với nhau. Chị H tự ý bỏ về nhà mẹ đẻ ở, anh và gia đình anh đã lên nhà mẹ đẻ chị H xin lỗi và đón chị H về nhưng chị H nhất định không về, không quan tâm gì đến anh và gia đình anh, vợ chồng sống ly thân từ tháng 05 năm 2019 cho đến nay. Nay chị H làm đơn xin ly hôn, anh H1 xác định tình cảm vợ

chồng không còn nhưng vì con trai anh còn quá nhỏ, anh vẫn mong muốn đoàn tụ vợ chồng để cùng nuôi dạy con cái nên anh không đồng ý ly hôn. Nếu chị H nhường quyền nuôi con cho anh thì anh nhất trí ly hôn. Anh đồng ý chọn Toà án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội giải quyết vụ án ly hôn của anh và chị Nguyễn Thu H.

- *Về con chung*: Có 01 con chung là cháu Đặng Trần Trung H2, sinh 27 tháng 8 năm 2014. Hiện nay cháu H2 đang ở với chị H. Khi ly hôn anh H1 có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Đặng Trần Trung H2 đến khi đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh H1 không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về Tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung* : Anh H1 xác định không có.

Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhiều lần cho chị H và anh H1 nhưng không thành. Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thu H vẫn giữ nguyên quan điểm về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị H rút yêu cầu, không yêu cầu anh H1 phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đặng Văn H1 vẫn giữ nguyên quan điểm của mình về hôn nhân, con chung, tài sản chung, công nợ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Hà Nội có quan điểm: Việc Tòa án nhân dân huyện Ba Vì thụ lý đơn của chị Nguyễn Thu H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục theo quy định tại Điều 171 BLTTDS. Sau khi ra Quyết định xét xử Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho đương sự và Viện Kiểm sát đúng thời hạn. Tòa án đã chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát cùng cấp theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 220 BLTTDS. Về hôn nhân: mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H, anh H1 đã trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy đại diện Viện Kiểm sát căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014. Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị HĐXX giải quyết cho chị Nguyễn Thu H được ly hôn anh Đặng Văn H1 để giải phóng cho cả hai. Về con chung: Có 01 con chung là cháu Đặng Trần Trung H2, sinh 27 tháng 8 năm 2014. Hiện cháu H2 đang sinh sống, học tập ổn định cùng chị H, anh H1 công tác trong quân đội, đơn vị đóng quân tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, do vậy đề

ngợi HĐXX giao cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H2 cho đến khi cháu H2 tròn 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con, tại phiên tòa hôm nay chị H rút yêu cầu, không yêu cầu anh H1 phải cấp dưỡng nuôi con chung, do vậy không xem xét giải quyết. Về tài sản chung, công sức, công nợ chị H và anh H1 đều xác nhận không có. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thu H khởi kiện xin ly hôn anh Đặng Văn H1 hiện công tác tại: Đại đội 5, tiểu đoàn 2, Lữ đoàn xe tăng 215, xã QC, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, nơi cư trú hiện nay tại thôn BN, xã CT, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, Anh H1 có quan điểm bằng văn bản nhất trí việc lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội giải quyết việc ly hôn giữa anh và chị Nguyễn Thu H. Do vậy, việc Tòa án nhân dân huyện Ba Vì thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thu H với anh Đặng Văn H1 là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND phường DV , quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội ngày 25/7/2013. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh H1 thấy rằng: Trong thời gian sống chung giữa hai anh chị có mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi chửi, xô xát, chị H và anh H1 đã ly thân từ tháng 5 năm 2019 cho đến nay. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được ly hôn anh H1 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu của anh H1 không đồng ý ly hôn, anh H1 có nguyện vọng xin được đoàn tụ để vợ chồng về chung sống với nhau cùng nuôi dạy con chung. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã mở phiên hòa giải nhiều lần nhưng không thành, tại các buổi hòa giải và tại phiên tòa hôm nay anh H1 đều thừa nhận vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2018, vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp nhau, không chia sẻ, thông cảm được với nhau, vợ chồng sống ly thân từ tháng 05 năm 2019 cho đến nay, anh H1 thừa nhận không có biện pháp gì cải thiện quan hệ hôn nhân, vì anh

công tác xa nhà nên vợ chồng không chia sẻ được với nhau. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh H1 đã đến mức trầm trọng, vợ chồng sống ly thân đã lâu, anh H1 tuy có nguyện vọng đoàn tụ vợ chồng nhưng anh không có ý thức và biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng, cuộc sống chung của chị H và anh H1 không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, cho chị H được ly hôn anh H1 là có căn cứ, đúng pháp luật. Bác yêu cầu xin đoàn tụ của anh H1.

[3] Về con chung: Chị H và anh H1 xác nhận có 01 con chung là cháu Đặng Trần Trung H2, sinh 27 tháng 8 năm 2014. Xét yêu cầu của chị H, anh H1 đều có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng cháu H2 cho đến khi cháu H2 tròn 18 tuổi là hợp pháp, thể hiện trách nhiệm của cha mẹ với con chưa thành niên, xét về điều kiện, chị H, anh H1 đều có việc làm, thu nhập ổn định, chị H có chỗ ở ổn định đảm bảo các điều kiện chăm sóc tốt cho cháu H2. Tuy nhiên HĐXX xét thấy hiện tại anh H1 đang công tác trong ngành quân đội, đóng quân tại tỉnh Nghệ An nếu giao cháu H2 cho anh H1 nuôi dưỡng sẽ ảnh hưởng, sáo trộn cuộc sống và môi trường học hành của cháu H2 và hiện cháu H2 đang sinh sống ổn định cùng chị H, đang ăn học, sinh sống tại huyện Ba Vì, được chị H đảm bảo các điều kiện tốt về chỗ ở, học hành, hơn nữa cháu H2 còn nhỏ cần có sự quan tâm chăm sóc của người mẹ, nên cần thiết giao cháu Đặng Trần Trung H2 cho chị Nguyễn Thị Thu H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu H2 đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác là phù hợp với quy định của pháp luật đảm bảo điều kiện tốt nhất cho cháu H2.

Anh Đặng Văn H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tại phiên tòa hôm nay chị H tự nguyện rút yêu cầu cấp dưỡng, không yêu cầu anh H1 phải cấp dưỡng nuôi con, do vậy HĐXX tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đặng Văn H1 cho đến khi chị Nguyễn Thu H có yêu cầu hoặc có thay đổi khác là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tài sản chung, công sức, tài sản riêng, nợ chung: chị H và anh H1 đều trình bày xác nhận không có.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thu H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật, anh Đặng Văn H1 phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con chung.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Căn cứ Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

**Xử:** 1/ Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thu H đối với anh Đặng Văn H1. Cho chị Nguyễn Thu H được ly hôn anh Đặng Văn H1.

2/ Về con chung: Có 01 con chung là cháu Đặng Trần Trung H2, sinh 27 tháng 8 năm 2014.

Giao cho chị Nguyễn Thu H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đặng Trần Trung H2, sinh 27 tháng 8 năm 2014 cho đến khi cháu H2 đủ 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác.

Anh Đặng Văn H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đặng Văn H1 cho đến khi chị Nguyễn Thu H có yêu cầu hoặc có thay đổi khác.

3/ Về tài sản chung, công sức, tài sản riêng, nợ chung: không có.

4/ Về án phí: Chị Nguyễn Thu H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì theo biên lai số 00292 ngày 06/10/2020.

5/ Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thu H, anh Đặng Văn H1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự“.*

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Ba Vì
- UBND phường DV
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Phúc Thịnh**